

Bản án số: 227/2023/HS-ST

Ngày 19-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Cần;

2. Ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuyền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 230/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh S, sinh năm 1992 tại: An Giang; thường trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1969 và Hồ Thị D, sinh năm 1970; vợ tên Lưu Thị Ý N, sinh năm 1992; có một người con sinh năm 2014; tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 20/7/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 14 tháng kể từ ngày 16/5/2020. Ngày 28/4/2021 được xét miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại.

Ngày 17/3/2023 thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị bắt quả tang và bị tạm giữ đến ngày 26/3/2023 bị khởi tố bị can và chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Đặng Thành Đ, sinh năm 1995 tại: An Giang; thường trú: Ấp P, xã H, huyện An Phú, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Công D, sinh năm 1967 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 23/10/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 263/2018/HS-ST. Ngày 25/3/2019 chấp hành xong hình phạt và nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Ngày 17/3/2023 thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị bắt quả tang và bị tạm giữ đến ngày 26/3/2023 bị khởi tố bị can và chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

3. Dương Thành Đ, sinh năm 1992 tại: Đồng Nai; thường trú: xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Phúc H, sinh năm 1964 (đã chết) và bà Lý Thị P, sinh năm 1962; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Ngày 17/3/2023 thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị bắt quả tang và bị tạm giữ đến ngày 26/3/2023 bị khởi tố bị can và chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng: Ông Trần Thanh N, ông Mai Đức A; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Trần Thanh S, Đặng Thành Đ và Dương Thành Đ có mối quan hệ là bạn với nhau và đều là đối tượng sử dụng ma túy.

Khoảng 11 giờ ngày 16/3/2023, S và Đ đến thuê phòng 106 tại nhà nghỉ K thuộc khu phố K, phường B, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương với mục đích sử dụng ma túy. Đến khoảng 04 giờ ngày 17/3/2023, Đ điện thoại rủ S và Đ đi uống cà phê thì S nói Đ đến phòng 106 nhà nghỉ K để đi cùng. Khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ đến phòng thì S rủ Đ và Đ góp tiền để mua ma túy về cùng nhau sử dụng, Đ và Đ mỗi người đưa cho S 200.000 đồng.

S sử dụng tài khoản Zalo “T” gọi qua mạng xã hội Zalo cho người phụ nữ có tài khoản Zalo “K” hỏi mua 600.000 đồng hỏi ma túy và hẹn giao ma túy tại phòng 106 nhà nghỉ K thì K đồng ý. Đến khoảng 06 giờ 15 phút cùng ngày, K đi

vào trong phòng đưa cho S 01 gói nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, S đưa cho K số tiền 600.000 đồng rồi K bỏ đi. Sau khi có ma túy, S cùng với Đ và Đ lấy một phần ra sử dụng, phần còn lại S cất giấu dưới gầm giường.

Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, khi S, Đ và Đ đang ở trong phòng 106 thì bị Công an phường Khánh Bình kiểm tra hành chính phát hiện dưới gầm giường trong phòng có 01 gói nylon miệng hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Tổ kiểm tra lập biên bản niêm phong vật chứng và đưa S, Đ, Đ về trụ sở để làm việc. Qua làm việc, S, Đ và Đ đều khai nhận ma túy bị thu giữ là của S, Đ và Đ góp tiền mua nhằm mục đích để sử dụng.

Ngoài ra, Công an phường Khánh Bình còn tạm giữ: 01 điện thoại di động Oppo A9 2020, IMEI1: 866967044825993 của Trần Thanh S; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Công an phường Khánh Bình tiến hành bàn giao Trần Thanh S, Đặng Thành Đ và Dương Thành Đ cùng hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 150/PC09 ngày 24/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,9680 gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 249/CT-VKSTU ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Trần Thanh S, Đặng Thành Đ và Dương Thành Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trần Thanh S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Bị cáo Đặng Thành Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù

Bị cáo Dương Thành Đ từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong có ký hiệu 150/MT-PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động OPPO A9 màu trắng.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Trần Thanh S, quá trình điều tra đến nay chưa xác định được lý lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và không trình bày lời bào chữa.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Thanh S, Đặng Thành Đ và Dương Thành Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17/3/2023, tại phòng số 106 nhà nghỉ K thuộc khu phố K, phường B, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Trần Thanh S, Đặng Thành Đ và Dương Thành Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,9680 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Do đó, hành vi của các bị cáo Trần Thanh S, Đặng Thành Đ, Dương Thành Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng chất ma túy và các chất gây nghiện. Các bị cáo nhận thức được hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng phạt nhưng vì muốn thỏa mãn

cơ nghiện nên đã bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời để đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, đặc biệt là tội phạm có liên quan đến ma túy và thanh thiếu niên ngày càng gia tăng như hiện nay nên đối với các bị cáo cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, mức độ của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

[4] Về vai trò: Vụ án có tính chất đồng phạm, bị cáo S là người rủ rê, trực tiếp liên hệ mua ma túy, các bị cáo Đ và Đ cùng góp tiền để mua ma túy sử dụng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Thanh S, Đặng Thành Đ và Dương Thành Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy.

[8] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt đối với các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của mỗi bị cáo.

[9] Về Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 bì thư được niêm phong có ký hiệu 150/MT-PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định (*mẫu trích lại đã phục vụ hết cho công tác giám định*), 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế là chất cấm và vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động OPPO A9 màu trắng của bị cáo Trần Thanh S là phương tiện bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Trần Thanh S, quá trình điều tra đến nay chưa xác định được lý lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[11] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh S, Đặng Thành Đ và Dương Thành Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Trần Thanh S 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/3/2023;

2.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Đặng Thành Đ 02 (Hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/3/2023;

2.3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Dương Thành Đ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/3/2023.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong có chứa ma túy còn lại sau giám định có ký hiệu 150/MT-PC09 ngày 24/3/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A9 màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc các bị cáo Trần Thanh S, Đặng Thành Đ, Dương Thành Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thành Hiệp

